

Bản án số: 88/2020/HS-ST

Ngày 24 - 7 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Q, sinh năm 1975; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Tổ 9, phường MK, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Viên chức; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 13/7/2020); con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1949 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1954; vợ: Đoàn Lệ H, sinh năm 1982; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo được tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961 (đã chết).

+ Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958.

2. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986.

3. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1990.

4. Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1992.

5. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997.

6. Cháu Nguyễn Thành T, sinh năm 2008.

Đều có địa chỉ: Thôn ĐT, xã KB, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Thành T đồng thời là đại diện theo ủy quyền của chị T1, chị T2, chị T3, chị H: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; địa chỉ; Thôn ĐT, xã KB, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị L.

+ Ông Lại Văn T.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/01/2020, Nguyễn Đức Q (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-045.33 đi từ xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam về nhà theo hướng xã Kim Bình - xã Phù Vân với tốc độ khoảng 30 - 40 km/h. Khi đi đến đoạn đường Nguyễn Thiện thuộc thôn 2, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, do buồn ngủ nên Q đã điều khiển xe mô tô đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều đã đâm vào phần đầu xe đạp điện do bà Nguyễn Thị V điều khiển đi bên phải theo hướng xã Phù Vân - xã Kim Bình làm bà V ngã ra đường, xe đạp điện bị đổ. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị V bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, đến 23 giờ cùng ngày thì tử vong.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường Nguyễn Thiện thuộc thôn 2, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý. Mặt đường được trải nhựa apphan nhẵn, khô ráo, không có chướng ngại vật, không có biển báo giao thông đường bộ, không có đèn cao áp chiếu sáng, mặt đường rộng 3m45, không có vạch kẻ phân làn đường.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép tường rào phía Phù Vân của trường THCS xã Phù Vân làm mốc, lấy mép đường (mép nhựa) bên phải đường Nguyễn Thiện theo hướng Kim Bình - Phù Vân làm đường chuẩn để đo vị trí phương tiện, dấu vết.

+ Xe mô tô BKS: 90B1-045.33 ký hiệu (1) đổ nằm nghiêng bên trái mặt đường Nguyễn Thiện, đầu xe hướng về phía Phù Vân, đuôi xe chệch chéo vào phía đường chuẩn, vị trí tâm trục bánh sau của xe cách mốc 27m10 về phía Phù Vân, cách đường chuẩn 2m78, cách điểm giao cắt phía Phù Vân của đường Nguyễn Thiện với đường vào trường THCS xã Phù Vân là 17m02, tâm trục bánh trước của xe cách đường chuẩn là 3m40, đầu ngoài để chân chính bên trái tì sát trên mặt đường và cách đường chuẩn là 3m08.

+ Vết cây ký hiệu (2) dài 0m55, rộng 0m02 trên mặt đường Nguyễn Thiện, vết có hướng Kim Bình - Phủ Lý, điểm đầu vết cách tâm trục bánh sau xe mô tô (1) là 0m05 về phía Kim Bình và cách đường chuẩn là 2m92.

+ Xe đạp điện ký hiệu (3) đổ nằm nghiêng bên phải trên mặt đường Nguyễn

Thiện và phần đất bên phải đường Nguyễn Thiện hướng Phù Vân đi Kim Bình, đầu xe chệch chéo về phía Kim Bình, đuôi xe chệch chéo vào phía đường chuẩn. Tâm bánh sau xe cách tâm trục bánh trước xe mô tô (1) là 0m67 về phía Phù Vân, cách đường chuẩn 3m15, vị trí tâm trục bánh trước xe trên phần đất ven đường bên phải đường Nguyễn Thiện hướng Phù Vân - Kim Bình và cách đường chuẩn 4m05.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

- Xe mô tô, BKS: 90B1-045.33 màu sơn trắng:

Ốc bên trái trục phía trước và đầu ngoài của trục này liền kề để lại vết sạt bám nhựa màu đen, kích thước (2,3x2,5)cm, thấp nhất cách mặt đất 28cm. Liên phía sau vết này, mặt ngoài ống càng để lại vết trượt sạt bám dính chất màu đen, hướng từ trước về sau hơi chệch từ dưới lên trên, kích thước (1,6x0,2)cm, thấp nhất cách mặt đất 27,5cm. Càng trước bên trái có xu hướng đẩy về sau làm đầu chấn bunn có xu hướng bị đẩy sang phải.

Mặt nạ phần phía trên và phần bên trái để lại vết trượt bám dính chất màu đen kích thước (15x0,1)cm, vết có hướng từ phải sang trái và chệch từ trên xuống dưới, thấp nhất cách mặt đất 86,5cm.

Phần ngoài cánh yếm bên trái tính từ vị trí góc lượn phía trên xuống dưới để lại vết trượt sạt bám dính chất màu đen kích thước (15x21,5)cm, thấp nhất cách mặt đất 64,5cm.

- Xe đạp điện nhãn hiệu Giant electric bicycle 133:

Chấn bunn trước phần mấu bắt với càng trước bên trái bị trượt khỏi vị trí ban đầu, phần mặt ngoài ốp nhựa bên trái chấn bunn bắt với càng trước trái để lại vết trượt, rách mặt nhựa có hướng từ trước về sau, kích thước (4x2,2)cm thấp nhất cách mặt đất 27cm, liên phía sau vết này phần mặt ngoài ống càng trước bên trái để lại vết trượt sạt sáng kim loại có hướng từ trước về sau chệch lên trên kích thước (2,7x0,3)cm, thấp nhất cách đầu dưới ống càng 13,6cm.

Giỏ đeo hàng phía trước phần góc trước bên trái khung giỏ đeo hàng có xu hướng bị đẩy cong từ trước về sau, sang phải kích thước (24x15)cm, tại vị trí này phần phía dưới để lại nhiều vết trượt xước có hướng từ trước về sau, kích thước (15,5x9)cm. Liên phía dưới giỏ xe phần khung kim loại bắt giữ giỏ xe này, phía bên trái bên ngoài mặt để lại vết chùi bụi từ trước về sau kích thước (20x10,7)cm, rải rác trên bề mặt chất màu trắng.

Tay nắm bên trái phần đầu ngoài bọc nhựa tay nắm để lại vết trượt sạt nhựa hướng từ trước về sau kích thước (1,6x0,4)cm.

Bệ để chân chính phần phía trên bị bật khỏi vị trí bắt rơi khỏi xe. Phần ốp nhựa bên trái phía trước bật khỏi vị trí bắt tạo khe hở 3,6cm, phần mặt ngoài liên góc phía trước ốp nhựa bên trái này để lại vết trượt sạt vỡ nhựa, kích thước (13x11)cm, vết có hướng từ trước về sau.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 14/20/TT ngày 27/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: “Nạn nhân Nguyễn Thị V tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ, gây dập não, phù não”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/2020 ngày 21/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận: “- Phần hư hỏng của 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Giant electric bicycle, xe đã qua sử dụng giá là 330.000đ;

- Phần hư hỏng của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS BKS: 90B1-045.33, xe đã qua sử dụng giá 210.000đ.”

*** Vật chứng thu giữ gồm:** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, BKS: 90B1-045.33; 01 xe đạp điện nhãn hiệu Giant electric bicycle 133; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức Q và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS: 90B1-045.33

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số 85/CT-VKS-PL ngày 23/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Nguyễn Đức Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức Q.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định, kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng đối với người đại diện theo pháp luật của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng, trong hồ sơ đã thu thập lời khai theo đúng trình tự luật định. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn xét xử theo quy định pháp luật.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, bản kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 27/01/2020, Nguyễn Đức Q (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô, BKS: 90B1-045.33 đi trên đường Nguyễn Thiện hướng Kim Bình - Phù Vân. Khi đi đến thôn 2, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, Q điều khiển xe mô tô đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều đã đâm vào phần đầu xe đạp điện do bà Nguyễn Thị V điều khiển đi ngược chiều với Q làm bà V bị thương tích, đến 23 giờ cùng ngày thì tử vong, xe đạp điện nhãn hiệu Giant electric bicycle 133 bị hư hỏng thiệt hại 330.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức Q đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Do vậy, đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện bởi lỗi vô ý, đã xâm hại đến tính mạng của công dân gây mất mát, đau thương lớn về tinh thần cho gia đình nạn nhân và tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới

có tác dụng giáo dục, cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

[4] Đề quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng, đây cũng là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 đồng (bao gồm thiệt hại tính mạng và tài sản). Gia đình bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, BKS: 90B1-045.33; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS: 90B1-045.33 là tài sản giấy tờ hợp pháp của Nguyễn Đức Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ liên quan cho Nguyễn Đức Q là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 xe đạp điện Giant electric bicycle là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị V (bị hại). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc xe đạp điện trên cho ông Nguyễn Văn T (là đại diện theo pháp luật đồng thời là đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật) là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức Q cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Đức Q cho Ủy ban nhân dân phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Trả lại Nguyễn Đức Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức Q.

Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 15 tháng 7 năm 2020.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Ủy ban kiểm tra thành ủy Phủ Lý;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên**